

Nâng cao năng lực tư duy lý luận cho cán bộ tuyên giáo trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay

Ngày nhận bài: 02/10/2023 | Ngày phản biện: 05/10/2023 | Ngày xuất bản: 10/11/2023

Tác giả: Nguyễn Thị Thu Trang (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: (LLCT&TTĐT) Đảng ta luôn khẳng định công tác tuyên giáo là một bộ phận cấu thành rất quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của Đảng. Bởi vậy, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ to lớn đó trước hết đòi hỏi phải xây dựng được đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo của Đảng, với yêu cầu đầu tiên ở việc phải đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo có phẩm chất, năng lực và trình độ, có bản lĩnh và tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng.

Trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước hiện nay, càng đòi hỏi công tác tuyên giáo của Đảng phải tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò trong hoạt động truyền bá, bổ sung và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm xây dựng thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cộng sản, truyền thống văn hóa, đạo đức tốt đẹp của dân tộc cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, đồng thời phát huy tinh thần lấy dân làm gốc, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đi tới thực hiện thành công mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Tuy nhiên, trước những diễn biến phức tạp trong tình hình hiện nay nhất là mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận, để đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt và đồng bộ với mọi lĩnh vực, mặt trận khác nhau của công tác tuyên giáo, góp phần đánh bại âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, hơn bao giờ hết càng đòi hỏi cán bộ tuyên giáo - người đi "gieo" niềm tin và thuyết phục nhân dân phải được trang bị "vũ khí" lý luận, mà cốt lõi chính là phải không ngừng nâng cao năng lực tư duy lý luận khoa học, phải tinh thông về lý luận, vững vàng về chuyên môn, thành thạo về nghiệp vụ và có sự nhạy cảm chính trị để trở thành lực lượng tinh nhuệ trong

mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận.

Tầm quan trọng của việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tuyên giáo của Đảng

Kể từ khi được thành lập đến nay, ngành tuyên giáo của Đảng đã có nhiều đóng góp to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Nhiệm vụ công tác tuyên huấn có thể chia ra hai mặt: Một mặt là làm sao mưu lợi ích cho đồng bào. Một mặt nữa là làm sao tránh được tệ hại cho đồng bào”⁽¹⁾. Đặc biệt trong gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, công tác tuyên giáo của Đảng tiếp tục được phát huy, làm tốt vai trò của mình trên mọi lĩnh vực và mặt trận tư tưởng, lý luận. Đây là những thành quả to lớn của ngành tuyên giáo nói chung và của bao lớp các thế hệ cán bộ ngành tuyên giáo nói riêng. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo của Đảng không chỉ lớn mạnh về số lượng, về lực lượng và là “binh chủng” dày dặn kinh nghiệm thực tiễn, được kinh qua thử thách, khó khăn, mà hơn nữa còn được tổ chức chặt chẽ, có hệ thống rộng khắp từ trung ương tới cơ sở với đóng góp ngày càng hiệu quả.

Tổng kết và đánh giá về tầm quan trọng của công tác tuyên giáo, Nghị quyết Trung ương 5 (khoá X) về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới đã nhấn mạnh: “Công tác tư tưởng, lý luận là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng ta, là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị và tinh thần của chế độ,... Khẳng định và nâng cao vai trò tiên phong của Đảng về chính trị, lý luận, trí tuệ, văn hoá và đạo đức”. Như vậy, với vai trò của công tác tuyên giáo mà nòng cốt của cán bộ tuyên giáo được phát huy, nhất là của đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu lý luận, đã cung cấp những luận cứ khoa học, góp phần hình thành hệ thống các luận điểm mới trong đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; giáo dục, tuyên truyền có hiệu quả chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham mưu xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; góp phần phát triển lý luận về con người, xác định con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực trong quá trình phát triển; đặc biệt đã thường xuyên kịp thời phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, cũng trong giai đoạn hiện nay để phát huy vai trò của công tác tuyên giáo đấu tranh thắng lợi trên mặt trận tư tưởng, lý luận của Đảng với tư cách là một bộ phận của đấu tranh giai cấp, là cuộc đấu tranh quyết liệt và phức tạp, hơn nữa đây còn là một mặt trận hết sức nóng bỏng, chiếm vị trí hàng đầu của đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc; góp phần đánh bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; bởi vậy, vấn đề đặt ra là, phải không ngừng đào tạo, bồi dưỡng được đội ngũ cán bộ tuyên giáo, nhất là cán bộ nghiên cứu lý luận. Cách đây 54 năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh “huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”⁽²⁾. Với chỉ huấn đó, Đảng ta, trong đó Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban Tuyên giáo các cấp đã luôn chủ động, tích cực tham mưu giúp cho cấp ủy đảng có các biện pháp hữu hiệu để góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngày càng hùng hậu làm công tác tuyên giáo của Đảng từ trung ương tới địa phương đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn hiện nay.

Tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực tư duy lý luận khoa học cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo trên mặt trận tư tưởng, lý luận hiện nay

Để đáp ứng được những yêu cầu cấp thiết đặt ra từ diễn biến phức tạp và sự đấu tranh cam go trên mặt trận tư tưởng, lý luận hiện nay trước yêu cầu phải đào tạo, bồi dưỡng được đội ngũ cán bộ tuyên giáo có tầm tư duy lý luận khoa học, đặc biệt là đội ngũ những người làm công tác lý luận. Về thực chất cho thấy, vai trò của việc quán triệt, thấu hiểu sâu sắc lý luận Mác - Lênin, cơ sở khái quát hệ thống nguyên tắc phương pháp luận chỉ đạo trong hoạt động nhận thức và thực tiễn sẽ góp phần quan trọng vào việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, chống lại quan điểm xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trong di sản kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm về tư duy lý luận với tư cách là cơ sở của phương pháp luận khoa học không chỉ trong nhận thức, mà còn cả trong hoạt động chỉ đạo thực tiễn. Điều này có nghĩa là, cốt lõi trong toàn bộ tư duy lý luận khoa học không phải là tư duy sao chép nguyên xi toàn bộ hệ thống quan điểm lý luận, mà trên cơ sở của hệ thống lý luận được nhận thức phải rút ra hệ thống quan điểm mang tính phương pháp luận. Về điều này, Lênin đã khẳng định: “Những người mácxít chắc chắn là chỉ mượn của học

thuyết Mác những phương pháp quý báu mà nếu không thì không thể hiểu được những quan hệ xã hội..."(3).

Nhấn mạnh đến tầm quan trọng của tư duy lý luận khoa học và cơ sở hình thành của nó, trước đó Ph.Ăngghen cũng từng chỉ rõ: "tư duy lý luận chỉ là một đặc tính bẩm sinh do năng lực của người ta mà có.

Năng lực ấy cần phải được phát triển rèn luyện, mà muốn rèn luyện nó thì cho tới nay, không có cách nào khác là nghiên cứu triết học thời trước"(4). Kế thừa và vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về tầm quan trọng của tư duy lý luận vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh cũng cho rằng: Do "kém về lý luận, hoặc kinh lý luận, hoặc lý luận suông, nhiều cán bộ, đảng viên của ta mắc phải bệnh chủ quan, gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo. Không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại"(5). Còn nhấn mạnh vai trò của lý luận trong tư duy lãnh đạo, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "Không có lý luận chính trị thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là "mù chính trị", thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng"(6). Sâu sắc hơn nữa, trong quan điểm về cơ sở nhận thức lý luận và hình thành tư duy lý luận thể hiện ở việc nắm vững và quán triệt nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, một nguyên tắc căn bản trong tư duy lý luận khoa học, Người còn căn dặn: "Việc học tập lý luận chính trị không phải nhằm biến các đồng chí thành những người lý luận suông mà nhằm làm thế nào cho công tác của các đồng chí được tốt hơn, nghĩa là các đồng chí phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong cách mạng của chúng ta. Như thế học tập lý luận cốt để áp dụng vào thực tế"(7).

Như vậy, không chỉ dừng lại ở việc chỉ ra và quán triệt quan điểm trong tư duy lý luận, mà thiết thực hơn chính là ở chỗ, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh hơn hết về vai trò của lý luận với tư cách bộ phận hình thành trong tư duy lý luận của người cán bộ, với ý nghĩa đó một lần nữa Người nhấn mạnh: "Lý luận làm cho quần chúng giác ngộ, bày cho quần chúng tổ chức, động viên quần chúng để đấu tranh cho đúng. Nhờ lý luận mà quần chúng hiểu rõ nguyên nhân vì sao mà cực khổ, thấy rõ đường lối đấu tranh để giải phóng mình, hiểu rõ phương pháp đấu tranh với địch. Có lý luận soi đường thì quần chúng hành động mới đúng đắn, mới phát triển được tài năng và lực lượng vô cùng tận của mình"(8).

Trong sự nghiệp cách mạng hiện nay, nước ta đang đứng trước những thách thức to lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp không thể xem nhẹ. Song trước hết về mặt lý luận, do những sai lầm trong nhận thức và vận dụng phương pháp luận triết học Mác - Lênin trong hoạt động cải tạo xã hội, ở một số nước xã hội chủ nghĩa trước đây đã tạo kẽ hở cho sự công kích bởi các quan điểm đối lập với mục đích cho rằng muốn xóa bỏ được chủ nghĩa xã hội hiện thực thì trước hết phải xóa bỏ hệ thống quan điểm của triết học Mác - Lênin về phương pháp luận. Thực tiễn trong mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận trong giai đoạn hiện nay cho thấy, trong quá trình tiến công vào các nước xã hội chủ nghĩa, các thế lực phản động bao giờ cũng nhằm vào việc xóa nhòa ranh giới tư tưởng ngay từ hệ tư tưởng, lý luận. Chúng công kích, xuyên tạc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kể cả bằng thủ đoạn đen tối là đem đối lập những tư tưởng của Hồ Chí Minh với các nhà mácxít tiền bối. Chính bởi lẽ đó đến nay, một khi những vấn đề lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta chưa được phân tích, lý giải có cơ sở khoa học, có tính thuyết phục thì lại tiếp tục vẫn là kẽ hở cho các luận điệu xuyên tạc, nói xấu, kích động của kẻ thù. Hơn nữa, bản thân ngay trong nội bộ, cũng phải tăng cường đấu tranh và phát triển nhận thức lý luận, để đi đến một sự thống nhất trong nhận thức và hành động. Đây là một quá trình nếu không được tổ chức chặt chẽ thì tự nó dễ dẫn tới khuynh hướng tự phát, tạo điều kiện cho kẻ thù lợi dụng.

Đồng thời, về mặt thực tiễn, nếu không kịp thời khắc phục nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới vẫn tồn tại; không ngăn chặn một cách có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên cùng với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí vẫn đang diễn ra nghiêm trọng; không khắc phục sớm những biểu hiện xa rời mục tiêu, phai nhạt lý tưởng; không chặn đứng việc các thế lực thù địch vẫn đang ráo riết thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo" hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Hơn nữa, với "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch hiện nay đang tác động đến chính trị, xuyên qua tất cả các lĩnh vực khác, bằng nhiều kênh khác nhau, mà trực diện là ngay trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận. Cùng với điều đó là các tác động đủ loại với các quy mô, cường độ và cách tổ chức đa dạng của các lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, gián điệp, tâm lý, xã hội, văn hóa... Đặc biệt, còn cả ở sự tự diễn biến, tự

chuyển hóa trong một bộ cán bộ, đảng viên.

Những khó khăn phức tạp nêu trên sẽ càng trở nên khó khăn và phức tạp nếu cán bộ làm công tác tuyên giáo, nhất là cán bộ lý luận không nâng cao năng lực tư duy lý luận khoa học mà cốt lõi là phương pháp luận khoa học mácxít. Nói cách khác, để thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới toàn diện đất nước thì trách nhiệm đặt lên vai người cán bộ tuyên giáo, nhất là đội ngũ làm công tác lý luận là phải không ngừng nâng cao năng lực tư duy lý luận khoa học.

Về nội dung và các nguyên tắc phương pháp luận khoa học mácxít cho việc nâng cao năng lực tư duy lý luận khoa học cho cán bộ tuyên giáo hiện nay

Như trên đã phân tích và chỉ ra, trước hết về nội dung cho việc nâng cao năng lực tư duy lý luận khoa học cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo về công tác lý luận hiện nay cần tập trung trước hết vào trang bị hệ thống lý luận cơ bản, song đi cùng với nó là phải tiếp tục quán triệt những nguyên tắc, phương pháp luận được rút ra từ chính hệ thống lý luận ấy, và trên cơ sở những nguyên tắc, phương pháp luận được rút ra đó lại vận dụng vào chỉ đạo cho việc tiếp tục phát triển lý luận đáp ứng trước những đòi hỏi của thực tiễn hiện nay.

Thứ nhất, các quan điểm lý luận cần tiếp tục được phát triển và quán triệt trong nhận thức được tập trung ở những nội dung sau:

- Tiếp tục khẳng định và làm rõ những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, làm rõ những vấn đề cần nhận thức lại, những vấn đề cần tiếp tục bổ sung, điều chỉnh và phát triển trên cơ sở tổng kết và khái quát những kinh nghiệm thực tiễn mới và những thành tựu của khoa học hiện đại. Từ yêu cầu đó cần đi sâu nghiên cứu những kinh nghiệm lịch sử hơn 70 năm của chủ nghĩa xã hội hiện thực, những bài học rút ra từ những cuộc cải tổ và sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu trước đây, làm căn cứ tiếp tục đi sâu nghiên cứu, phát triển và hoàn chỉnh hệ thống những luận cứ khoa học của sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã ở nước ta. Từ đó, phát hiện những xu hướng, tính quy luật, các mâu thuẫn và động lực, hình thức và bước đi của con đường phát triển ấy. Làm rõ bản chất và những đặc trưng của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Nghiên cứu một cách toàn diện và có hệ thống tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đồng thời chú trọng nghiên cứu những tinh hoa trí tuệ của dân tộc. Đối với những học thuyết khác về xã hội (ngoài chủ nghĩa Mác - Lênin) cần được nghiên cứu trên quan điểm khách quan, biện chứng, có phê phán. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa giáo điều cũng như chống chủ nghĩa xét lại, chủ nghĩa cơ hội dưới mọi màu sắc. Nghiên cứu làm rõ những quan điểm về đổi mới hệ thống chính trị; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; quan hệ giữa Đảng và Nhà nước cũng như với các đoàn thể nhân dân.

- Nghiên cứu cơ sở lý luận nhằm khắc phục quan điểm bảo thủ, trì trệ trong việc nhận thức đối với sự phát triển nói chung, trong đó cốt lõi ở nhận thức về mô hình phát triển kinh tế tổng quát ở Việt Nam hiện nay, mà cụ thể là để đảm bảo thực hiện được một trong ba khâu đột phá chiến lược của việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, nghiên cứu cơ sở lý luận về đổi mới tư duy chính trị về kinh tế nhằm phát huy được tinh thần đề cao tuân thủ pháp luật trong việc trong việc triển khai đường lối, chính sách đảm bảo được sự minh bạch và hiệu quả cao nhất đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài ra cần phải nghiên cứu cơ sở cho việc hoàn thiện tư duy chính trị mang bản chất đạo đức và văn hóa Việt Nam.

- Nghiên cứu mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại, giữa phát huy bản sắc văn hóa dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới, những vấn đề về phát huy nhân tố con người, về đạo đức, lối sống, tư tưởng, nghệ thuật, tôn giáo, dân tộc... trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường nhiều thành phần và mở rộng giao lưu quốc tế. Xây dựng cơ sở lý luận cho việc hình thành nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc và con người Việt Nam trong thời đại mới. Nghiên cứu lý luận phục vụ công tác quốc phòng, an ninh nhằm bảo vệ Tổ quốc, giữ vững độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ; tăng cường ổn định chính trị, đánh thắng âm mưu và thủ đoạn "diễn biến hoà bình" của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động.

- Nghiên cứu về quá trình toàn cầu hóa, khu vực hóa trong bối cảnh mới, cùng với quá trình hợp tác và phát triển là xu thế lớn, phát triển ngày càng mạnh mẽ, đang trở thành đòi hỏi bức xúc, là nguyện vọng chính đáng của các quốc gia, các dân tộc trên thế giới. Nghiên cứu sự biến đổi đời sống xã hội thế giới trong cuộc cách mạng khoa học

và công nghệ lần thứ tư (4.0). Nghiên cứu những vấn đề mang tính toàn cầu về mọi phương diện đang tác động làm biến đổi thế giới hiện nay...

Thứ hai, quán triệt đồng bộ các nguyên tắc phương pháp luận trong nhận thức và vận dụng chỉ đạo trong hoạt động thực tiễn của cán bộ tuyên giáo.

Như trên đã nêu, tư duy lý luận khoa học bao giờ cũng là tư duy của một chủ thể. Do đó, phát triển năng lực tư duy lý luận phải bắt đầu từ chủ thể, trên cơ sở quan tâm đến vị trí, vai trò và tầm quan trọng của chủ thể. Đến lượt nó, với tư cách là chủ thể tư duy, việc nắm vững những nguyên tắc phương pháp luận được rút ra từ hệ thống lý luận, nắm vững nguyên tắc phép biện chứng, các quy tắc và thao tác logic trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn. Đó là những điều kiện hình thành năng lực tư duy lý luận.

Năng lực tư duy lý luận cho phép xem xét một cách sâu sắc mọi quá trình diễn biến phức tạp trong thực tiễn, có thể phát hiện ra những hiện tượng còn ẩn dấu trong hàng loạt các sự kiện, phát hiện ra cái bản chất thông qua vô số cái hiện tượng, phát hiện ra cái chung qua những cái riêng... Nâng cao năng lực tư duy lý luận khoa học cũng có nghĩa là nâng cao năng lực tư duy biện chứng, nắm vững phép biện chứng duy vật. Việc học tập, bồi dưỡng các môn khoa học lý luận chính trị của chủ nghĩa Mác - Lênin cũng là học tập, bồi dưỡng năng lực tư duy lý luận nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo của chủ thể.

Một là, quán triệt quan điểm khách quan trên cơ sở phát huy vai trò năng động sáng tạo trong tư duy lý luận khoa học sẽ tránh rơi vào tư duy hoặc là chủ nghĩa khách quan, hoặc là chủ nghĩa chủ quan duy ý chí trong việc xử lý những diễn biến phức tạp trong mặt trận tư tưởng, lý luận.

Hai là, quán triệt quan điểm toàn diện trong tư duy lý luận khoa học sẽ tránh rơi vào căn bệnh phiến diện, căn bệnh bình quân, căn bệnh nguy biện và căn bệnh chiết trung dẫn tới làm mất đi tính khoa học của lý luận và tính phong phú của thực tế, làm cho lý luận bị ngưng đọng và không đủ uyển chuyển, để trên cơ sở đó tìm ra những luận cứ đấu tranh chống lại những quan điểm thù địch, cũng như chống lại với sự "diễn biến hòa bình" hiện nay.

Ba là, quán triệt quan điểm phát triển trong tư duy lý luận khoa học sẽ tránh rơi vào quan điểm bảo thủ, trì trệ, song cũng khắc phục được quan điểm nóng vội chủ quan đốt cháy giai đoạn. Hơn nữa, với việc quán triệt được quan điểm phát triển trên cơ sở nhận thức về nguồn gốc, động lực, phương thức và khuynh hướng vận động và phát triển sẽ là đề cho việc đề xuất được những quan điểm mang tính “đột phá” cho sự nghiệp đổi mới hiện nay.

Bốn là, quán triệt quan điểm lịch sử cụ thể trong tư duy lý luận khoa học trong công tác tuyên giáo, mà nhất là công tác tư tưởng, lý luận sẽ là cơ sở để tránh rơi vào khuynh hướng hoặc là chỉ tuyệt đối theo một lối tư duy đã được định hình ở một điều kiện hoàn cảnh nhất định mang tính bảo thủ, hoặc là lối tư duy “xu thời” trong lĩnh vực đấu tranh tư tưởng, lý luận hiện nay.

Năm là, quán triệt quan điểm thực tiễn trong tư duy lý luận khoa học nhằm khắc phục cả hai căn bệnh kinh nghiệm và bệnh giáo điều trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Bởi vậy, đòi hỏi trong hoạt động nhận thức và thực tiễn phải luôn quán triệt nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, để trên cơ sở đó vận dụng vào công tác tuyên giáo trong mặt trận đấu tư tưởng hiện nay./.

Tài liệu tham khảo

- (1) Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 14, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr.161
- (2) Hồ Chí Minh (2002), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, T.5, tr.269.
- (3) Lênin (1974), Toàn tập, Nxb. Tiến bộ Mát-xcơ-va, T.1, tr.239.
- (4) C.Mác và Ph.Ăngghen (1995), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, T.20, tr.487
- (5) Hồ Chí Minh (2002), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, T.6, tr. 233-.234.
- (6), (8) Hồ Chí Minh, Toàn tập, sđd, T.8, tr.280, 276-277.
- (7) Hồ Chí Minh, Toàn tập, sđd, T.2, tr.289.